

Số 1962/TB-CCTHADS

Từ Sơn, ngày 28 tháng 10 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ quyết định số công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 11/2023/QĐST - DS ngày 18/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 101/QĐ-CCTHADS ngày 15/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 70/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số 2410008/TĐG/VCA-HĐĐG ngày 30/08/2024 và Kết quả thẩm định giá ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn và thẩm định giá Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Bảo Phong, địa chỉ: tầng 5, số 167 An Trạch, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

1 - Quyền sử dụng đất của thửa đất số 142, tờ bản đồ số 24, diện tích 145,1m<sup>2</sup> ở thôn Thượng, xã Phù Khê, thị xã Từ Sơn (nay là khu phố Phù Khê Thượng, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH691959 do Ủy ban nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 31/12/2014 mang tên ông Đàm Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Yên có giá trị thẩm định là: 1.121.333.000 đồng (Bằng chữ: một tỷ một trăm hai một triệu ba trăm linh ba nghìn đồng).

2- Tài sản gắn liền trên đất có giá trị thẩm định là: 171.076.851 đồng (Bằng chữ: một trăm bảy mươi một triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm năm một đồng).

**Tổng giá trị các tài sản (làm tròn) là: 1.292.410.000 đồng (Bằng chữ: một tỷ hai trăm chín hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).**

Vậy, thông báo để các đương sự được biết./.

(Gửi kèm bảng tiêu chí đánh giá, kết quả chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản)

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Từ Sơn;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản; Cổng thông tin điện tử Tổng cục THADS – Bộ Tư pháp; Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh (để đăng tải);
- Niêm yết tại Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Lưu VT, HSTHA.



**CHẤP HÀNH VIÊN**

**Vũ Mạnh Cường**

# BẢNG TIÊU CHÍ DÀNH GIÁ VÀ KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Bảo Phong	Công ty Đấu giá hợp danh DHL
1	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0	22.0	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11.0	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6.0	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5.0	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8.0	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	4.0	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4.0	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2.0	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0		0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1.0	1,0

II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	22.0	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4.0	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố 4. Giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4.0	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùn giá	4,0	4.0	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	4.0	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	3.0	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	3.0	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0	38.0	37,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí I.1, I.2, I.3, I.4 hoặc I.5	6,0	6.0	6,0

1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0		
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0		
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0		
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0		
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0	6,0	6,0
2	Trong năm trước liên kê đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0	12,0	10,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0		10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0	12,0	
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0		
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0		
2.5	Từ 100% trở lên	18,0		
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp)	5,0		5,0

	<b>đầu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</b>		<b>5.0</b>	
3.1	Dưới 03 năm	3,0		
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0		
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5.0	5,0
4	<b>Số lượng đầu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</b>	3,0	2.0	3,0
4.1	01 đầu giá viên	1,0		
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đầu giá viên	2,0	2.0	
4.3	Từ 05 đầu giá viên trở lên	3,0		3.0
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đầu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đầu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đầu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	4,0	4.0	4,0
5.1	Không có đầu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0		
5.2	Từ 01 đến 02 đầu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0		

5.3	Từ 03 đầu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4,0	4,0	
6	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	5,0	5,0	5,0	
		6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
		6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	
		6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0	5,0	5,0	
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	3,0	3,0	3,0	
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0			
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3,0	3,0	
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đầu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	1,0	1,0	1,0	
IV	<b>Thủ lao dịch vụ đầu giá, chi phí đầu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	5,0	5,0	5,0	
		1	Bằng mức thủ lao dịch vụ đầu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	
2	<b>Giảm dưới 20% mức tối đa thủ lao dịch vụ đầu giá (không áp dụng đối với mức thủ lao phân trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài</b>	4,0			

	chính)			
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (Không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	5,0	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>5,0</b>	<b>5,0</b>	<b>5,0</b>
1	Tổ chức đấu giá có trụ sở hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	2,0	2,0	2,0
2	Hồ sơ năng lực chi tiết, rõ ràng, cụ thể	3,0	3,0	3,0
	<b>Tổng số điểm</b>	<b>100</b>	<b>92</b>	<b>91</b>
VI	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp chấp công bố</b>			
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện		

  
**CHẤP HÀNH VIÊN**  
**Vũ Mạnh Cường**